

Số: 186/2026/QĐST – HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm: 1986; địa chỉ: **Thôn P (nay là thôn T), xã Q, tỉnh Nghệ An**. Số CCCD: 040186027465

- Bị đơn: Anh **Phan Duy K**, sinh năm: 1985; địa chỉ: **Thôn P (nay là thôn P), xã C, tỉnh Hà Tĩnh**. Số CCCD: 042085021625

Căn cứ vào các khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê Thị H** và anh **Phan Duy K**.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: Chị **Lê Thị H** tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án

số 0000757 ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, số tiền còn lại trả cho chị **H** là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Cổ Đạm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Huy Bình